

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HIỆP HÒA  
TỈNH BẮC GIANG**

Bản án số 21 /2019/HNGĐ-ST

Ngày 24 / 7/ 2019

(V/v T/ c Hôn nhân và gia đình)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA - TỈNH BẮC GIANG**

**Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Kiên
- Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân H2, ông Nguyễn Ngọc Trứ
- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Ngô Thanh Thuần -Thư ký TAND H. Hiệp Hòa.
- Đại diện Viện KSND H. Hiệp Hòa tham gia phiên tòa: Ông Ong Văn Chúc - Kiểm sát viên

Ngày 24/ 7/ 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 137 / 2019/ TLST - HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2019 về việc " Tranh chấp Hôn nhân và gia đình".

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2019/QĐXX- ST ngày 27/ 6/ 2019 giữa các đương sự:

**1/ Nguyên đơn:** Chị Lưu Thị Thiên H - SN 1995 ( Đề nghị xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú : Thôn Biễn, xã Biễn Động, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang

**2/ Bị đơn :** Anh Đồng Văn H2 - SN 1994 ( Vắng mặt) .

Nơi cư trú : Thôn Đông Lâm, xã H Lâm, H. Hiệp Hòa, T. Bắc Giang

**3/ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan :** Không.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

1/ Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, nguyên đơn là chị Lưu Thị Thiên H trình bày: Chị H và anh Đồng Văn H2 tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H Lâm, huyện Hiệp Hòa tháng 3/ 2017. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống ngay, hạnh phúc được một thời gian thì mâu thuẫn do anh H2 hay chơi bời không quan tâm vợ con. Vợ chồng đã tự hòa giải nhiều lần nhưng không thành nên vợ chồng ly thân từ tháng 5/ 2018 đến nay . Từ khi ly thân vợ chồng không quan tâm đến nhau, bỏ mặc nhau mỗi người sống một nơi. Nay chị H thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn anh H2.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Đồng Thảo Anh- Sinh ngày 03/ 7/ 2017 hiện đang sinh sống cùng chị H.Vợ chồng ly hôn thì chị H yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Chị H yêu cầu anh H2 cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000 đồng / tháng đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung, tài sản riêng, nợ , công sức và các vấn đề khác: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình chuẩn bị xét xử chị H yêu cầu Tòa án không hòa giải với anh H2 và đề nghị vắng mặt khi xét xử .

2/ Bị đơn là Đồng Văn H2 đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ nhưng không đến Tòa án tham gia tố tụng, vắng mặt tại phiên tòa.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1/Về thủ tục tố tụng: Tòa án xét xử vắng mặt chị H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh H2 đã được tổng đạt hợp lệ là đúng quy định tại điều 227, điều 228- Bộ luật tố tụng dân sự.

2/ Về yêu cầu khởi kiện của chị H:

2.1/ Quan hệ hôn nhân : Chị H và anh H2 có đủ điều kiện kết hôn, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H Lâm, huyện Hiệp Hòa nên là hôn nhân hợp pháp. Do vậy yêu cầu khởi kiện của chị H là có căn cứ cần xem xét giải quyết theo điều 51- Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Sau khi vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì chị H và anh H2 phát sinh mâu thuẫn như chị H trình bày do anh H2 hay chơi bời không quan tâm vợ con, vợ chồng đã tự hòa giải nhiều lần nhưng không thành nên ly thân từ tháng 5/ 2018 đến nay . Từ khi ly thân vợ chồng không quan tâm đến nhau, bỏ mặc nhau mỗi người sống một nơi. Quá trình chuẩn bị xét xử chị H yêu cầu không hòa giải và kiên quyết yêu cầu ly hôn anh H2, đồng thời anh H2 không đến Tòa án để tham gia tố tụng, tiếp tục vắng mặt tại phiên tòa. Do vậy Hội đồng xét xử nhận định : Mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh H2 đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài; mặt khác anh H2 không tham gia tố tụng nên không có ý muốn vợ chồng đoàn tụ, do vậy cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H.

2.2/ Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Đồng Thảo Anh- Sinh ngày 03/ 7/ 2017 hiện đang sinh sống cùng chị H. Chị H yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng con chung thì cần chấp nhận do cháu Thảo Anh hiện dưới 36 tháng tuổi, chị H đủ điều kiện nuôi dưỡng con chung .

Về yêu cầu cấp dưỡng nuôi con của chị H, Hội đồng xét xử nhận định: Cha mẹ có quyền và nghĩa vụ ngang nhau trong việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con chưa thành niên theo điều 69, điều 71, điều 83- Luật hôn nhân gia đình năm 2014. Do vậy chị H yêu cầu nên anh H2 cấp dưỡng nuôi con chung thì cần chấp nhận.

2.3/ Về tài sản chung, nợ , công sức và các vấn đề khác: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

3/ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa tại phiên tòa phát biểu quan điểm về việc thực hiện Bộ luật tố tụng dân sự của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, cũng như việc chấp hành luật pháp của những người tham gia tố tụng, việc tiến hành thu thập chứng cứ và kiểm tra các chứng cứ đầy đủ theo đúng quy định của pháp luật.

Đề nghị áp dụng các điều 51,56, 81, 82, 83, 84 - Luật hôn nhân gia đình năm 2014; các điều 147, 227, 228, 271 và 273 - Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/

2016/ UBTVQH14, ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, xử :

Quan hệ hôn nhân : Chị H được ly hôn anh H2.

Về con chung: Giao chị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đồng Thảo Anh- Sinh ngày 03/ 7/ 2017; về cấp dưỡng nuôi con: Anh H2 phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung tính từ ngày xét xử sơ thẩm đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Tài sản chung, nợ , công sức và các vấn đề khác: Không xem xét giải quyết.

Án phí sơ thẩm : Chị H phải chịu án phí 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, anh H2 phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

Căn cứ nội dung trên:

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1/ Áp dụng các điều 51, điều 56, điều 81, điều 82, điều 83, điều 84 - Luật hôn nhân gia đình năm 2014; các điều 147; điều 227 , điều 228, điều 271 và điều 273- Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/ 2016/ UBTVQH14, ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án :

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lưu Thị Thiên H được ly hôn anh Đồng Văn H2.

Về con chung : Giao chị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung Đồng Thảo Anh- Sinh ngày 03/ 7/ 2017. Anh H2 có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các con chung mà không ai được cản trở. Trong trường hợp có yêu cầu của đương sự hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5, điều 84- Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về cấp dưỡng nuôi con : Anh Đồng Văn H2 phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000 đồng( Một triệu đồng ) / tháng. Thời hạn cấp dưỡng tính từ ngày xét xử sơ thẩm đến khi con chung đủ 18 tuổi

Về tài sản chung, nợ , công sức và các vấn đề khác: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Án phí sơ thẩm: Chị Lưu Thị Thiên H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số AA/ 2017/ 0001014 ngày 21 tháng 12 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa. Anh Đồng Văn H2 phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

2/ Chị H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh H2 có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

### **Nơi nhận**

- TAND T, BG
- VKSNDH. Hiệp Hòa
- THADSH. Hiệp Hòa,
- Đương sự,
- UBND xã H Lâm.
- Lưu

**T/ M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Văn Kiên**

